TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 25 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Thạch Thị N, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Võ Thị Mỹ D, sinh ngày 28/10/2006 và Võ Thạch Hoàng P, sinh ngày 03/3/2017 cho bà Thạch Thị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của Võ Thị Mỹ D và Võ Thạch Hoàng P muốn sống với mẹ.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích cho các đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Nhưng bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T không đặt ra tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về chia tài sản: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Thạch Thị N tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008719 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Bà Thạch Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- UBND xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính